

Bản án số: 33/2021/HSST

Ngày: 18/6/2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH MIỆN - TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **An Văn Khoái.**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông **Triệu Duy Tỏi.**

Bà **Nguyễn Thị Khánh.**

**- Thư ký phiên tòa:** Ông **Nguyễn Văn Hùng** -Thư ký Tòa án nhân dân huyện TM, tỉnh HD.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TM, tỉnh HD tham gia phiên tòa:** Bà **Nguyễn Thị Diên** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện TM, tỉnh HD xét xử sơ thẩm công KH vụ án hình sự thụ lý số: 32/2021/TLST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. **Vũ Văn V**, sinh năm 1990 tại tỉnh HD; ĐKKHKT: thôn TK, xã CB, huyện TM, tỉnh HD; Hiện ở: thôn Phương Khê, xã CB, huyện TM, tỉnh HD; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Văn P và bà Vũ Thị T; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 25/01/2011, bị Tòa án nhân dân huyện TM xử phạt 10 tháng tù giam về tội hủy hoại tài sản;

- Ngày 16/11/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố HD xử phạt 27 tháng tù giam về tội Cố ý gây thương tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/3/2021 đến ngày 27/3/2021 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh HD. Có mặt tại phiên tòa.

2. **Vũ Văn H**, sinh năm 1979 tại tỉnh HD; ĐKKHKT: Thôn TK, xã CB, huyện TM, tỉnh HD; Hiện ở: thôn Phương Khê, xã CB, huyện TM, tỉnh HD; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Đức S (đã chết) và bà Nguyễn Thị M; Có vợ là Vũ Thị H và 01 con sinh năm 1999; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 30/01/2002, bị Tòa án nhân dân huyện TM xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng về tội Trộm cắp tài sản;

- Ngày 17/12/2002, bị Tòa án nhân dân huyện TM xử phạt 15 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản; Tổng hợp 09 tháng tù treo về tội Trộm cắp tài sản năm 2002, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 24 tháng tù giam.

- Ngày 29/9/2017, bị Tòa án nhân dân huyện TM xử phạt 24 tháng tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/3/2021 đến ngày 27/3/2021 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh HD. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

+ Cháu **Vũ Văn Tr**, sinh ngày 07/6/2005

Đại diện hợp pháp của cháu Trung: chị Nguyễn Thị Hảo, sinh năm 1982

Địa chỉ đều ở: thôn An Sơn, xã Hồng Quang, huyện TM, tỉnh HD.

+ Anh **Nguyễn Văn O**, sinh năm 1984

Địa chỉ: thôn Tòng Hóa, xã Đoàn Kết, huyện TM, tỉnh HD.

Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn có tiền chi tiêu cá nhân, Vũ Văn V rủ Vũ Văn H bán số lô, số đề để kiếm tiền. Vũ Văn H đồng ý và thống nhất thuê quán cà phê “Tuấn Anh” của ông Phạm Văn Thắm, sinh năm 1957 ở thôn Phương Khê, xã CB, huyện TM để V và H bán số lô, số đề. H chuẩn bị sổ, bút, kéo, thước để V trực tiếp ghi số lô, đề, thu tiền của khách. Khoảng 16 giờ ngày 24/3/2021, H và V đang ở quán để bán số lô, đề thì có một số người nam giới (*đều không rõ tên, tuổi, địa chỉ*) đến mua các số lô, đề như sau: Số đề 85 là 240.000đồng (*V khuyến mại 40.000 đồng nên chỉ tính thanh toán 200.000đồng*), số đề 62 là 120.000đồng (*V khuyến mại 20.000đồng nên chỉ tính thanh toán là 100.000đồng*), số đề 79 là 400.000đồng, số đề 97 là 200.000đồng, số đề ba càng 585 là 50.000đồng; Số lô 58, 85 mỗi số 10 điểm, mỗi điểm lô là 20.000đồng, thành tiền là 400.000đồng; số lô 79, 97, 93, 39 mỗi số 20 điểm, thành tiền là 1.600.000đồng; số lô 58, 35 mỗi số 15 điểm, thành tiền là 600.000đồng; lô xiên (39.58) là 100.000đồng.

Tổng số tiền V bán số lô, số đề là 3.710.000đồng, người chơi đã thanh toán cho V 2.600.000đồng, còn lại 1.110.000đồng chưa thanh toán cho V, đến nay V không nhớ tên, tuổi, địa chỉ của người chơi. Tất cả các khách đến mua số lô, đề trên, V đều ghi chép vào “bảng đề”, viết “cáp đề” cho khách. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn O, sinh năm 1984, trú tại thôn Tòng Hóa, xã Đoàn Kết,

huyện TM và Vũ Văn Trung, sinh năm 2005, trú tại thôn An Sơn, xã Hồng Quang, huyện TM đến, Trung mua số đề 89 và 98 mỗi số 120.000đồng, thành tiền là 240.000đồng; số lô 07x100 điểm, thành tiền là 2.000.000đồng; số lô 05x20 điểm, thành tiền là 400.000đồng, tổng thành tiền là 2.640.000đồng, V khuyến mại cho Trung 40.000đồng, do vậy Trung phải thanh toán số tiền là 2.600.000đồng. V thu của Trung 2.600.000đồng và ghi số lô, đề vào “bảng đề”, ghi “cáp đề” rồi đưa “cáp đề” cho Trung. O mua số lô 93x100 điểm, số lô 85x25 điểm, tổng thành tiền là 2.500.000đồng. V thu của O 2.500.000đồng và ghi số lô, đề vào “bảng đề”, ghi “cáp đề” rồi đưa “cáp đề” cho O. Đến 17 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện TM phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm: Thu giữ trên người V số tiền 7.700.000đồng, thu giữ trên người H số tiền 3.000.000đồng, thu trên người O 01 mảnh giấy hình chữ nhật kích thước khoảng (6x8)cm trên bề mặt cổ viết chữ và số tự nhiên, trên người Trung 01 mảnh giấy hình chữ nhật kích thước khoảng (6x8)cm trên bề mặt có viết chữ và số tự nhiên, 01 quyển sổ màu đen kích thước (17x24)cm bên trong có viết các chữ và số tự nhiên, 01 quyển vở ghi Hải Tiến kích thước (17x24)cm bên trong không viết gì, 01 bút bi mực đỏ, 01 bút bi mực đen, 01 kéo, 01 thước kẻ.

Tại bản Kết luận giám định số 23 ngày 29/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh HD kết luận: Các chữ viết, chữ số trên các tài liệu giám định với chữ viết, chữ số trên các tài liệu mẫu so sánh (do Vũ Văn V viết) là do cùng một người viết ra.

Đánh bạc dưới hình thức “đánh số lô, số đề” là căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng hàng ngày: số đề H số là người chơi chọn mua H chữ số tự nhiên bất kỳ với số tiền nhất định, số đề 2 số được so sánh với H số cuối của giải đặc biệt, nếu trùng nhau nghĩa là người mua thắng và được trả gấp 70 lần số tiền đã mua; nếu người mua thua thì mất toàn bộ số tiền đã bỏ ra. Số đề ba càng gồm 3 số tự nhiên bất kỳ, người chơi mua được so sánh với 3 số cuối của giải đặc biệt, nếu trùng nhau nghĩa là người mua thắng và được trả gấp 300 lần số tiền đã mua, nếu người mua thua thì mất toàn bộ số tiền đã bỏ ra. Số lô gồm 2 số tự nhiên bất kỳ, người chơi mua được so sánh với 2 số cuối của tất cả các giải; nếu số lô người chơi mua trùng với 2 số cuối của bất kỳ một trong các giải của kết quả xổ số thì mỗi điểm lô người mua được trả 70.000đồng; nếu người mua thua thì mất toàn bộ số tiền đã bỏ ra. Đối với số lô xiên, người chơi chọn 2 cặp số tự nhiên có H chữ số, người chơi mua được so sánh với 2 số cuối của tất cả các giải; nếu cả 2 cặp số đã chọn đều trùng với 2 số cuối của bất kỳ một trong các giải của kết quả xổ số thì người mua được trả gấp 10 lần số tiền đã mua, nếu người mua thua thì mất toàn bộ số tiền bỏ ra.

Quá trình điều tra xác định: Nguyễn Văn O sử dụng 2.500.000 đồng, Vũ Văn Trung sử dụng 2.640.000 đồng, một số người khác (đều không rõ tên, tuổi,

địa chỉ) sử dụng 3.710.000đồng để đánh bạc với V và H. Tổng số tiền các bị cáo Vũ Văn V và Vũ Văn H đánh bạc là **8.850.000đồng**.

Tại bản Cáo trạng số: 35/CT-VKS ngày 20/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện TM, tỉnh HD truy tố các bị cáo Vũ Văn V, Vũ Văn H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

**Tại phiên tòa:**

1. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố, giữ nguyên nội dung truy tố tại bản Cáo trạng nêu trên và đề nghị HĐXX:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 58, 38, điểm a, b khoản 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 106, Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH khóa 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng của án phí, lệ phí Tòa án đối với các bị cáo Vũ Văn V và Vũ Văn H.

- *Về tội danh:* tuyên bố các bị cáo Vũ Văn V và Vũ Văn H phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt:

+ Bị cáo Vũ Văn V từ 08 đến 10 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 24/3/2021.

+ Bị cáo Vũ Văn H từ 07 đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 24/3/2021.

- *Về hình phạt bổ sung:* Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- *Về xử lý vật chứng:*

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 7.700.000đ (Bảy triệu bảy trăm ngàn đồng) là tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

+ Truy thu số tiền 1.150.000đ (mỗi bị cáo 575.000đ) số tiền sử dụng vào việc đánh bạc để nộp Ngân sách Nhà nước. Đối trừ số tiền 3.000.000đ đã thu giữ của bị cáo H còn lại 1.850.000đ trả lại cho bị cáo H nhưng bảo thủ để thi hành án.

+ Đối với một chiếc kéo bằng kim loại, chuỗi bằng nhựa màu đỏ đã qua sử dụng; 01 bút bi mực đen đã qua sử dụng; 01 bút bi mực đỏ đã qua sử dụng; một thước kẻ bằng nhựa, 01 quyển vở ghi Hải Tiến loại 320 trang là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

- *Về án phí:* Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

2. Các bị cáo KH nhận toàn bộ hành vi đánh bạc trái phép của mình và đề nghị cho các bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TM; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện TM; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời KH nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời KH của các bị cáo tại cơ quan điều tra, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định:

Chiều ngày 20/01/2021, tại quán cà phê “Tuấn Anh” do Vũ Văn H và Vũ Văn V thuê của ông Phạm Văn Thắm sinh năm 1957 ở thôn Phương Khê, xã CB, huyện TM, tỉnh HD; V và H đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh số lô, số đề với Vũ Văn Trung, sinh năm 2005 trú tại thôn An Sơn, xã Hồng Quang, huyện TM số tiền là 2.640.000đồng; đánh số lô, số đề với Nguyễn Văn O, sinh năm 1984 trú tại thôn Tòng Hóa, xã Đoàn Kết, huyện TM số tiền 2.500.000đồng và một số người chơi không rõ tên, tuổi, địa chỉ số tiền là 3.710.000đồng. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra Công an huyện TM bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Tổng số tiền các bị cáo V, H đánh bạc là 8.850.000đồng.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội. Các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc là trái phép, sát phạt nhau bằng tiền là trái pháp luật, bị nhà nước cấm, nhưng vì mục đích vụ lợi các bị cáo vẫn cố tình thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh số lô, số đề với người khác tổng số tiền là 8.850.000đồng, như vậy hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Đánh bạc*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện TM, tỉnh HD truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Khi xem xét, quyết định hình phạt, HĐXX thấy:

Đây là vụ án có đồng phạm, nhưng không có sự cấu kết chặt chẽ của những người thực hiện hành vi phạm tội, là đồng phạm giản đơn. Các bị cáo có vai trò ngang nhau trong vụ án. Bị cáo H là người thuê quán để làm địa điểm đánh bạc, bị cáo V trực tiếp ghi lô, đề thanh toán và ghi cấp cho khách, tiền thu

lời được các bị cáo thống nhất chia đều với tỷ lệ 50/50. Nên các bị cáo đều phải chịu chung về trách nhiệm hình sự với tổng số tiền đánh bạc là 8.850.000 đồng.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn KH báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Vũ Văn H có bố đẻ là thương binh hạng 4 và được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba, ngoài ra bị cáo H còn là người đang thờ cúng bác ruột là liệt sỹ nên bị cáo H được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuy nhiên, xét về tính chất mức độ hành vi, nhân thân của các bị cáo thì cả H bị cáo đều có nhân thân chưa tốt, đã nhiều lần bị xét xử và phải chấp hành án mặc dù đã được xóa án tích. Tuy nhiên các bị cáo không lấy đó làm bài học cho mình lại tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý, thể hiện sự coi thường pháp luật nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hành vi đánh bạc của các bị cáo là đơn giản, số tiền đánh bạc không lớn, các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, do vậy HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

+ Số tiền thu giữ của các bị cáo là 10.700.000đồng, trong đó số tiền các bị cáo đã thu của những người mua số lô, số đề là 7.700.000đ, số tiền 1.150.000đ các bị cáo đã bán số lô, số đề nhưng cho chịu (không rõ tên, tuổi, địa chỉ người mua) là số tiền sử dụng vào việc đánh bạc, các bị cáo thống nhất lợi nhuận chia đôi, cùng biết việc ghi lô, đề và cho khách chịu nên cần truy thu mỗi bị cáo 1/2 số tiền ( $1.150.000đ/2 = 575.000đ$ ) nộp ngân sách Nhà nước. Số tiền 3.000.000đ thu giữ của bị cáo H không sử dụng vào việc đánh bạc cần trả lại cho bị cáo. Tại phiên tòa bị cáo tự nguyện đòi trừ đi số tiền đánh bạc các bị cáo cho các đối tượng đánh bạc nợ (cho cả phần của bị cáo V) nên cần trừ đi 1.150.000đ còn lại 1.850.000đ trả lại cho bị cáo.

+ Đối với một chiếc kéo bằng kim loại, chuỗi bằng nhựa màu đỏ đã qua sử dụng; 01 bút bi mực đen đã qua sử dụng; 01 bút bi mực đỏ đã qua sử dụng; một thước kẻ bằng nhựa, 01 quyển vở ghi Hải Tiến loại 320 trang là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

[8] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 58, 38 BLHS đối với bị cáo Vũ Văn V.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 58, 38 BLHS đối với bị cáo Vũ Văn H.

Điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS; Khoản 2 Điều 106, Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH khóa 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng của án phí, lệ phí Tòa án đối H bị cáo.

**1. Về tội danh:** Tuyên bố các bị cáo Vũ Văn V, Vũ Văn H phạm tội: “*Đánh bạc*”.

### **2. Về hình phạt :**

- Xử phạt bị cáo Vũ Văn V 08 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 24/3/2021.

- Xử phạt bị cáo Vũ Văn H 07 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 24/3/2021.

### **3. Về vật chứng:**

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 7.700.000đ (Bảy triệu bảy trăm ngàn đồng) là tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

+ Truy thu số tiền 1.150.000đ (mỗi bị cáo 575.000đ) số tiền sử dụng vào việc đánh bạc để nộp Ngân sách Nhà nước, ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo H chịu cả cho bị cáo V. Đối trừ đi số tiền thu giữ của bị cáo H 3.000.000đ Trả lại cho bị cáo H 1.850.000đ.

+ Tịch thu cho tiêu hủy một chiếc kéo bằng kim loại, chuỗi bằng nhựa màu đỏ đã qua sử dụng; 01 bút bi mực đen đã qua sử dụng; 01 bút bi mực đỏ đã qua sử dụng; một thước kẻ bằng nhựa, 01 quyển vở ghi Hải Tiến loại 320 trang là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng.

*(Tình trạng vật chứng như trong biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/6/2021 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện TM và Chi cục Thi hành án dân sự huyện TM, tỉnh HD).*

**5. Về án phí:** Buộc các bị cáo Vũ Văn V, Vũ Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**6. Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện TM;
- CQCSĐT-Công an huyện TM;
- Chi cục THADS huyện TM;
- CQTHAHS-Công an tỉnh HD;
- Viện kiểm sát ND tỉnh HD;
- Sở Tư Pháp tỉnh HD;
- Các bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**An Văn Khoái**